

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ

**Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh
và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh**

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;

Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại Công văn số 2747/UBND-GT ngày 21 tháng 8 năm 2012 và Công văn số 2135/SGTVT-KH ngày 30 tháng 8 năm 2012 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh.

Điều 1. Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh

Nay công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh bao gồm:

1. Vùng nước cảng biển Vũng Áng: gồm bến cảng số 1, bến cảng số 2, bến cảng Xăng dầu, LPG Vũng Áng.

2. Vùng nước cảng biển Xuân Hải: gồm bến cảng Xuân Hải và bến cảng Xuân Phổ.

Điều 2. Phạm vi vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh

Phạm vi vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh tính theo mực nước thủy triều lớn nhất được quy định như sau:

1. Phạm vi vùng nước cảng biển Vũng Áng:

a) Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm A1, A2, A3, A4, A5, có tọa độ sau đây:

A1: $18^{\circ} 06'30''\text{N}$, $106^{\circ} 21'50''\text{E}$;

A2: $18^{\circ} 12'35''\text{N}$, $106^{\circ} 21'50''\text{E}$;

A3: $18^{\circ} 12'35''\text{N}$, $106^{\circ} 31'10''\text{E}$;

A4: $18^{\circ} 00'00''\text{N}$, $106^{\circ} 31'10''\text{E}$;

A5: $18^{\circ} 00'00''\text{N}$, $106^{\circ} 28'05''\text{E}$.

b) Ranh giới về phía đất liền: từ điểm A1 chạy dọc theo bờ biển đến điểm A5.

2. Phạm vi vùng nước cảng biển Xuân Hải trên sông Lam bao gồm:

a) Vùng nước chung với vùng nước bên cảng Bến Thủy: là vùng nước được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Nghệ An và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Nghệ An theo quy định;

b) Vùng nước các bến cảng Xuân Hải và Xuân Phổ: là vùng nước trên sông Lam được giới hạn bởi hai đường thẳng cắt ngang sông tại điểm cách mép cầu cảng Xuân Hải 2000 mét về phía thượng lưu và điểm cách mép cầu cảng Xuân Phổ 1000 mét về phía hạ lưu sông Lam.

3. Tọa độ các điểm A1, A2, A3, A4, A5 áp dụng theo hệ tọa độ VN - 2000 và được chuyển đổi sang các hệ tọa độ tương ứng như sau:

Vị trí	Hệ tọa độ VN - 2000		Hệ tọa độ sử dụng tại Hải đồ IA-100-08		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
A1	$18^{\circ} 06'30''$	$106^{\circ} 21'50''$	$18^{\circ} 06'26.8''$	$106^{\circ} 21'39.4''$	$18^{\circ} 06'26.4''$	$106^{\circ} 21'56.7''$
A2	$18^{\circ} 12'35''$	$106^{\circ} 21'50''$	$18^{\circ} 12'31.8''$	$106^{\circ} 21'39.4''$	$18^{\circ} 12'31.4''$	$106^{\circ} 21'56.7''$
A3	$18^{\circ} 12'35''$	$106^{\circ} 31'10''$	$18^{\circ} 12'31.8''$	$106^{\circ} 30'59.4''$	$18^{\circ} 12'31.4''$	$106^{\circ} 31'16.7''$
A4	$18^{\circ} 00'00''$	$106^{\circ} 31'10''$	$17^{\circ} 59'56.8''$	$106^{\circ} 30'59.4''$	$17^{\circ} 59'56.4''$	$106^{\circ} 31'16.7''$
A5	$18^{\circ} 00'00''$	$106^{\circ} 28'05''$	$17^{\circ} 59'56.8''$	$106^{\circ} 27'54.4''$	$17^{\circ} 59'56.4''$	$106^{\circ} 28'11.7''$

Điều 3. Vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão, khu nước, vùng nước có liên quan khác

Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức công bố vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão cho tàu thuyền vào, rời các cảng biển Vũng Áng, Xuân Hải và khu nước, vùng nước khác trong phạm vi vùng nước các cảng biển quy định tại Điều 2 của Thông tư này.

Điều 4. Trách nhiệm của Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh và các cơ quan liên quan

1. Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh có trách nhiệm:

a) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam và quy định có liên quan của pháp luật đối với hoạt động hàng hải tại vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh;

b) Căn cứ vào tình hình thực tế về điều kiện khí tượng thủy văn, mớn nước, trọng tải của tàu thuyền và tính chất hàng hóa, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, chuyển tải và tránh bão trong vùng nước theo quy định, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

2. Trách nhiệm của Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh và Cảng vụ Hàng hải Nghệ An đối với vùng nước chung với vùng nước bên cảng Bến Thủy:

Việc phối hợp quản lý giữa Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh và Cảng vụ Hàng hải Nghệ An được thực hiện theo nguyên tắc sau đây:

a) Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh có trách nhiệm phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Nghệ An thực hiện quản lý về đảm bảo trật tự, an toàn hàng hải trong phạm vi vùng nước chung với vùng nước bên cảng Bến Thủy. Những vụ việc phát sinh liên quan đến tàu thuyền vào, rời bến cảng nào thì do Cảng vụ Hàng hải quản lý khu vực đó chủ trì giải quyết theo quy định của pháp luật;

b) Trường hợp tàu thuyền vào, rời bến cảng Xuân Hải, Xuân Phổ nhưng neo chờ, chuyển tải hoặc tránh bão tại khu vực Hòn Ngur, Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh phải thông báo trước khi tàu đến ít nhất 03 giờ cho Cảng vụ Hàng hải Nghệ An biết các thông tin liên quan để cùng phối hợp quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Trường hợp tàu thuyền đến bến cảng Xuân Hải, Xuân Phổ nhưng sau đó vào bến cảng Bến Thủy hay cảng Cửa Lò hoặc ngược lại, thì Cảng vụ Hàng hải nơi có tàu thuyền đến đầu tiên có trách nhiệm làm thủ tục, thu các loại phí lượt vào; Cảng vụ Hàng hải nơi tàu thuyền đến sau đó làm thủ tục, thu các loại phí lượt rời theo quy định của pháp luật;

d) Đối với các hoạt động khác liên quan đến trật tự, an toàn hàng hải cũng như hoạt động của tàu thuyền trong vùng nước chung với vùng nước bên cảng Bến Thủy, trừ các hoạt động được quy định tại điểm a, điểm b khoản này đều do Cảng vụ Hàng hải Nghệ An thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hàng hải theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý nhà nước về hàng hải trong vùng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh

Ngoài phạm vi vùng nước cảng biển quy định tại Điều 2 của Thông tư này, Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh có trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong vùng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2014. Bãi bỏ Quyết định số 11/2007/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 02 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh.

2. Ranh giới vùng nước cảng biển quy định tại Thông tư này được xác định trên Hải đồ số LA-100-08 tái bản lần thứ nhất năm 1997 của Hải quân nhân dân Việt Nam.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Hà Tĩnh, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Nghệ An, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trang thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Công báo;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, PC.



Đinh La Thăng